



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 15/07/2026 (Wednesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
-0.4	19:45	23:45	↗
3.5	03:22	06:45	↘
2.6	08:13	11:30	↗
3.6	12:53	16:15	↘
-0.4	20:32	00:30	↗
3.5	04:01	07:15	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Cường	MILD CONCERTO	9	148	9,929	H25 - TCHP	04:00	SR	08-12
2	Đ.Long	SAWASDEE ATLANTIC	9.8	172	18,051	P/s3 - CL1	08:00		A3-A5
3	M.Cường	MTT SENARI	8.3	160	13,059	P/s3 - CL4	11:30	TSHT Th.Tùng	A2-A3
4	Vinh	HAI TIAN LONG	4.8	98	3,609	P/s1 - CL4-5	19:00		A3-01

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Tuấn - N.Tuấn	CSCL SUMMER	11	335	116,603	CM4 - P/s3	04:30	MP-VTX	A9-A10-H9
2	Trung - Duyệt	ZEAL LUMOS	14	366	149,525	CM3 - P/s3	08:00	MT-3NM-VTX	MR-KS-AWA
3	N.Thanh - Chương	WAN HAI A13	12	335	122,045	CM2 - P/s3	10:00	MT	MR-KS-AWA
4	P.Cần - N.Minh	SEATTLE BRIDGE	11.3	293	71,787	P/s3 - CM2	10:30	MT-VTX	MR-KS
5	T.Tùng - Đ.Chiến	YM WORTH	11	369	145,324	P/s3 - CM3	12:00	MP-DL	MR-KS-AWA

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Thịnh - Quyết	KMTC XIAMEN	10	197	27,997	CL5 - P/s3	05:30	LT	A1-A6
2	K.Toàn - Kiên	EVER WORLD	8.8	172	27,145	CL4-5 - P/s3	05:30	LT	A2-01
3	Nhật	SITC SHUNDE	9.1	172	18,820	CL1 - P/s3	00:00	LT	A3-A5
4	V.Hải	HF LUCKY	8.3	143	9,610	TCHP - H25	05:30	SR	08-12
5	Tân	MONICA	8.5	173	17,801	BNPH - P/s3	05:30	LT	A3-A5
6	Đăng	INSIGHT	9.2	172	17,888	CL7 - P/s3	06:00	LT	A1-A6
7	N.Trường	TRUONG AN 03	3.2	111	3,640	CanGio - H25	06:00	SR	
8	Đ.Minh	ERAMUS QUEEN	9	172	18,491	CL1 - P/s3	08:30	LT	A2-A5
9	Tín	MK 68	3	99	2,424	CanGio - H25	14:00	ĐX, SR	

10	V.Dũng	SAWASDEE ATLANTIC	10	172	18,051	CL1 - P/s3	06:00		
----	--------	-------------------	----	-----	--------	------------	-------	--	--



TAN CANG PILOT

PILOTING TO SUCCESS